

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Huy Hồng - Tạp chí Giáo dục

*Ngày nhận bài: 15/11/2018; ngày sửa chữa: 20/11/2018; ngày duyệt đăng: 04/12/2018.*

**Abstract:** Ethical education for elementary school students is a process of changing and complex development, taking a long time, requiring the participation of the whole society. The management to improve the quality of ethical education for primary students is an urgent requirement, is a solution to promote the potential of all members inside and outside the school, which creates a healthy educational environment, unifies the implementation of educational goals, improves the quality of comprehensive education and the quality of student moral education. In the article, we propose a number of measures to improve the management of ethical education in primary schools.

**Keywords:** Ethics, education, elementary school; management.

## 1. Mở đầu

Xã hội càng phát triển, con người càng phải hoàn thiện; một con người hoàn thiện về nhân cách là con người không chỉ có tài mà cần phải có cả đức. Nhân cách của con người muốn được xây dựng và phát triển cần bắt đầu ngay từ khi mới sinh ra và đặc biệt là trong giai đoạn ngồi trên ghế nhà trường. Có thể nói, việc hình thành và phát triển các phẩm chất đạo đức, tri thức cho thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, đây cũng là một trong những nhiệm vụ của nhà trường nói riêng, của ngành Giáo dục nói chung cần phải thực hiện. Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho học sinh (HS) tiểu học là một mặt của hoạt động giáo dục nhằm xây dựng cho trẻ em những tính cách nhất định và bồi dưỡng cho các em những quy tắc hành vi thể hiện trong thái độ với bạn bè, gia đình, người khác và đối với Nhà nước, Tổ quốc. Đạo đức của con người mới xã hội chủ nghĩa không chỉ là thành phần quan trọng về cơ bản của giáo dục mà là mục đích của toàn bộ công tác giáo dục thế hệ trẻ. Trong giáo dục không những có kiến thức mà phải có đạo đức. Vì vậy, công tác giáo dục trước tiên phải đặt chăm lo bồi dưỡng đạo đức cho HS, coi đó là cái căn bản, cái gốc cho sự phát triển nhân cách. Khi nói đến nhân cách của việc học trong chế độ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Bây giờ phải học; học để yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu đạo đức”.

Học để có đạo đức, để hành động có đạo đức, để yêu đạo đức. Đó là một tư tưởng lớn của thời đại, một định hướng đúng đắn và quan trọng của nền giáo dục hiện đại. Ngày nay, với những thành tựu vĩ đại của cách mạng khoa học và kỹ thuật, con người nắm trong tay những tư tưởng và khoa học hết sức hùng hậu, có giá trị và sức

sáng tạo lớn lao. Bước tiến phi thường đó của xã hội loài người đòi hỏi mỗi con người, mỗi dân tộc nhất thiết phải có tâm hồn và đạo đức trong sáng của lòng nhân ái.

Điều 2, **Luật Giáo dục 2005**, xác định: “Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân chủ và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [1].

GD-ĐT có vai trò quan trọng trong việc định hướng bồi dưỡng và hình thành những phẩm chất năng lực mới nhằm mục tiêu phát triển toàn diện nhân cách HS đáp ứng yêu cầu của đất nước trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Công tác GDĐĐ là một quá trình bền bỉ và lâu dài. Tuy nhiên, con người thực sự được tiếp nhận các giá trị đạo đức một cách mạnh mẽ, có hệ thống và đồng bộ bắt đầu từ bậc tiểu học.

Bài viết đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý (QL) công tác GDĐĐ cho HS ở các trường tiểu học huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số hạn chế về công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học

Thuận Thành là huyện đồng bằng của tỉnh Bắc Ninh, là huyện lớn của tỉnh, gồm 17 xã, một thị trấn với hơn 10 vạn dân. Về giáo dục, nhiều năm qua quy mô trường lớp ổn định và phát triển bao gồm 21 trường mầm non, 24 trường tiểu học, 19 trường trung học cơ sở, 5 trường trung học phổ thông, 1 trung tâm giáo dục thường xuyên, 18 trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng được nhu cầu

học tập của nhân dân. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở đạt vững chắc, phổ cập giáo dục bậc trung học được triển khai tích cực. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, chất lượng thi HS giỏi được giữ vững, hàng năm được xếp trong tốp đầu của tỉnh, điểm thi vào các trường trung học phổ thông cao hơn mặt bằng của tỉnh.

Trong những năm qua, việc GDĐĐ cho HS ở các trường tiểu học huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã có những chuyển biến và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, trước những yêu cầu mới của sự nghiệp đổi mới và phát triển giáo dục, hội nhập quốc tế, đặt ra cho giáo dục những cơ hội và thách thức mới. Vì vậy, việc lựa chọn, vận dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả QL công tác GDĐĐ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của huyện là việc làm cấp thiết hiện nay.

Qua tìm hiểu về công tác GDĐĐ HS ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện, chúng tôi có một số nhận xét sau:

- Nhận thức về mục tiêu giáo dục, về nội dung GDĐĐ, về các biện pháp giáo dục, về trách nhiệm phối hợp trong giáo dục của mọi người còn khác nhau và chưa thống nhất.

- Các hình thức, biện pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội và các tổ chức xã hội còn đơn giản, chưa thực hiện được thường xuyên, vì vậy, chưa tạo ra sự thống nhất toàn xã hội.

- Nhiều lực lượng xã hội chưa chủ động tích cực tham gia cùng nhà trường trong việc thực hiện mục tiêu GDĐĐ cho thế hệ trẻ. Tiềm năng của xã hội rất phong phú, vấn đề cần đặt ra là cần có một cơ chế tổ chức QL phối hợp để có thể khai thác hết tiềm năng đó.

## **2.2. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh**

### **2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học một cách khoa học**

Xây dựng kế hoạch GDĐĐ cho HS tiểu học trong từng năm học và cho cả khoá học là một nhiệm vụ quan trọng ngang bằng như giáo dục văn hoá nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trên cơ sở thống nhất kế hoạch GDĐĐ chung của nhà trường, các tổ chức đoàn thể cụ thể hoá thành nội dung hoạt động của tổ chức nhằm phối hợp đồng bộ các hoạt động toàn trường thực hiện mục tiêu giáo dục. Cán bộ QL kiểm tra, đánh giá mức độ, năng lực và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, đoàn thể và cá nhân để tiếp tục bồi dưỡng hay điều chỉnh kế hoạch giáo dục hợp lý, kịp thời, hiệu

quả. Xác định mục tiêu, nội dung, hình thức, quy mô tổ chức các hoạt động GDĐĐ phù hợp với điều kiện của nhà trường, với đặc điểm tâm lí lứa tuổi của HS tiểu học, với mục tiêu giáo dục tiểu học. Xác định nguồn lực: giáo viên (GV), cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí, thời gian, những thuận lợi khó khăn, mặt mạnh, yếu, từ đó xây dựng kế hoạch GDĐĐ cho phù hợp.

Phân tích tình hình của trường, ngành, địa phương, những thuận lợi, khó khăn, mặt mạnh, hạn chế, tài chính, nhân lực...; xác định rõ mục tiêu giáo dục cho từng giai đoạn cụ thể; dự thảo kế hoạch giáo dục cho từng tháng, học kì, năm để hội đồng sư phạm, cha mẹ HS góp ý. Khi xây dựng kế hoạch, cần lấy trung tâm ý kiến của nhà QL, GV và HS về các nội dung GDĐĐ cho HS. Các kế hoạch này nên chia thành nhiều chủ điểm, chủ đề để GV và HS có thể theo dõi để thực hiện. Khi xây dựng kế hoạch nên tham khảo ý kiến của chính quyền địa phương về những nội dung trong kế hoạch.

### **2.2.2 Tổ chức tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học**

Giải thích mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch GDĐĐ; thảo luận biện pháp thực hiện kế hoạch; sắp xếp bố trí nhân sự, phân công trách nhiệm QL, huy động cơ sở vật chất, kinh tế; định rõ tiến trình, tiến độ thực hiện, thời gian bắt đầu, thời hạn kết thúc.

Mời đại diện hội phụ huynh HS tham gia hội đồng khen thưởng, kỉ luật của nhà trường. Tham mưu với địa phương đưa kết quả xếp loại đạo đức HS làm một tiêu chuẩn để xét chọn gia đình văn hóa, xếp loại đảng viên, xếp loại hội viên của cha mẹ HS. Thông báo về địa phương những HS cá biệt vi phạm đạo đức, phối hợp với địa phương, gia đình cùng giáo dục. Phối kết hợp với công an ngăn chặn những hành vi vi phạm đạo đức và pháp luật của HS. Bàn giao HS về sinh hoạt hè, sinh hoạt tối thứ Bảy tại các địa bàn dân cư do Đoàn Thanh niên địa phương phụ trách, nhà trường cử GV về thực tế phối hợp thực hiện.

### **2.2.3. Kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học**

Kiểm tra, đánh giá là một trong những chức năng của QL. Kiểm tra, đánh giá là một phạm trù của lí luận dạy học được các nhà nghiên cứu và hoạt động thực tiễn về giáo dục rất quan tâm.

Đánh giá là chức năng cơ bản của kiểm tra, quan hệ mật thiết với kiểm tra, dựa vào kiểm tra và là kết quả của kiểm tra. Do đó, kiểm tra, đánh giá là khâu đặc biệt quan trọng trong chu trình QL. Hoạt động này là mối liên hệ thông tin hai chiều tiếp nhận mọi ý kiến phản hồi trong

quá trình thực hiện tổ chức phối hợp nhà trường, gia đình, xã hội để GDĐĐ cho HS, nhờ đó nhà QL giáo dục biết được khó khăn, vướng mắc và có biện pháp phù hợp kiểm tra định kì, thường xuyên, đột xuất, trực tiếp, hoặc gián tiếp để giúp HS hiểu rõ hơn về những hoạt động của mình, khẳng định được mình, từ đó hoạt động tích cực hơn, tự giác hơn, biết tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu chung của xã hội.

Nội dung của các biện pháp, gồm: - Xác định các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại đạo đức để HS thực hiện; - Xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá; - Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học; - Đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá; - Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt rõ mục tiêu đánh giá xếp loại GDĐĐ cho các thành viên của nhà trường. Xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng làm cơ sở cho HS phấn đấu rèn luyện. Thường xuyên kiểm tra các thông tin, báo cáo qua các kênh phối hợp giáo dục. Kịp thời tuyên dương, khen thưởng, phê bình, nhắc nhở những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và chưa tốt trước lớp, trước cờ hàng tuần. Tìm ra các nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch. Xây dựng chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá.

Để xây dựng nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá, trước hết cần xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá. Tiêu chí đánh giá là dấu hiệu, tính chất được chọn làm căn cứ, làm chuẩn để so sánh, đối chiếu, xác định mức độ đạt được của quá trình đánh giá.

Trên cơ sở xác định tiêu chí đánh giá, xây dựng các chuẩn và nội dung của quá trình kiểm tra, đánh giá việc tổ chức phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội nhằm GDĐĐ cho HS chính là các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra, đánh giá theo tiến trình thời gian trong năm học: - Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, quy định của ngành để kiểm tra, đánh giá phát hiện những điều bất hợp lí của quá trình phối hợp các lực lượng giáo dục so với tiêu chí đề ra ban đầu, đồng thời có hướng điều chỉnh khắc phục kịp thời; - Thành lập Ban Kiểm tra, đánh giá việc tổ chức phối hợp các lực lượng xã hội nhằm GDĐĐ cho HS gồm các đại diện: Ban Giám hiệu nhà trường, GV chủ nhiệm, hội cha mẹ HS, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên trường, uỷ viên văn hoá xã, bí thư đoàn thanh niên thôn; - Xây dựng chế độ kiểm tra: Theo học kì, theo năm học, đột xuất; hình thức kiểm tra: trực tiếp, gián tiếp.

Đánh giá là khâu cuối cùng của chức năng kiểm tra trong chu trình QL, nếu việc đánh giá chính xác, chân thực có tác dụng giúp người QL giáo dục so sánh với tiêu chuẩn đề ra để phát huy mặt tốt, điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những lệch lạc, tạo điều kiện cho việc tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng nhằm GDĐĐ cho HS ngày càng tốt hơn. Khi có kết quả đánh giá, người QL cần điều chỉnh hoặc phát huy hoặc uốn nắn hoặc xử lí để cho quá trình thực hiện được tốt hơn.

Thi đua khen thưởng là biện pháp giáo dục nhằm kích thích lôi cuốn mọi người hăng say phấn đấu để đạt được thành tích cao nhất trong hoạt động. Nó tác động đến tình cảm, ý chí, niềm tin và tính sáng tạo của mỗi thành viên. Khen thưởng cần đúng lúc, đúng mức, đúng người đúng việc, nếu khen thưởng không hợp lí thì sẽ có tác dụng ngược với mong muốn của người QL. Thi đua khen thưởng cần đa dạng về hình thức tổ chức.

#### 2.2.4. Đảm bảo các điều kiện để nâng cao hiệu quả quản lí công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường tiểu học

Để thực hiện tốt công tác GDĐĐ cho HS, ngoài việc nâng cao chất lượng giáo dục; chỉ đạo; xây dựng kế hoạch..., nhà trường cần phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội để thực hiện GDĐĐ HS. Theo chúng tôi, nhà trường phải là người đứng đầu, “nhạc trưởng” trong các hoạt động. Đó là:

- *Tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho toàn xã hội về mục tiêu, nội dung GDĐĐ.* Đổi mới giáo dục đang thực hiện thực chất là một cuộc cách mạng trong giáo dục, chuyển từ dạy học cung cấp kiến thức sang dạy học đào tạo thế hệ trẻ phát triển toàn diện, năng động, sáng tạo, nhằm khai thác, phát triển nguồn lực con người trở thành mục tiêu, động lực của sự phát triển KT-XH bền vững... Giáo dục nhà trường nói chung, nhà trường phổ thông nói riêng (trực tiếp là lãnh đạo trường học) phải là người tư vấn cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương tổ chức bồi dưỡng tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư hiểu sâu sắc những đổi mới về giáo dục trong điều kiện hiện nay.

Nội dung tuyên truyền GDĐĐ rất phong phú. Do đó, cần căn cứ vào đặc điểm, trình độ của các tổ chức xã hội, gia đình, nhân dân mà bồi dưỡng về nhận thức, trách nhiệm tham gia giáo dục con em; bồi dưỡng về các nội dung, các chuẩn mực đạo đức, pháp luật, các kĩ năng giáo dục và kĩ năng phối hợp trong GDĐĐ cho HS... một cách phù hợp để mỗi đoàn thể xã hội, mỗi gia đình thực sự là một lực lượng góp phần cùng với nhà trường thực hiện GDĐĐ cho HS ở mọi lúc, mọi nơi.

- *Soạn thảo các văn bản “cam kết” thực hiện những yêu cầu nội dung GDĐĐ cho HS trong và ngoài nhà trường.* Muốn nâng cao hiệu quả GDĐĐ cho HS, việc trao đổi trực tiếp với các tổ chức xã hội như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, công an, tư pháp, các cơ quan thông tin, văn hoá, thể dục thể thao,... trên địa bàn nhà trường đóng rất quan trọng.

Để việc phối kết hợp có hiệu quả, cần xây dựng được nội dung, kế hoạch phối hợp phù hợp với đặc điểm của các tổ chức xã hội và hoàn cảnh cụ thể của các gia đình. Nhà trường cần chủ động soạn thảo những văn bản quy định về việc thực hiện rèn luyện đạo đức như: điều cấm, nội quy, quy định về giao thông, về phòng chống tệ nạn xã hội, quy trình và chuẩn đánh giá đạo đức HS được công khai và HS phải nắm chắc những nội dung đó.

Phát động gương người tốt, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tăng cường giáo dục HS bằng biện pháp nêu gương, cho HS học tập, tiếp cận với các cá nhân điển hình, xây dựng những tấm gương “người tốt việc tốt”, tạo dựng được một dư luận xã hội tích cực, xây dựng sự thống nhất toàn xã hội quan tâm, chăm sóc, giáo dục HS.

- *Thiết kế kế hoạch hoạt động GDĐĐ.* Kế hoạch hoạt động thống nhất tổ chức trong và ngoài nhà trường trong cả năm học nhằm tạo ra sự thống nhất hành động, “khép kín không gian, thời gian” GDĐĐ cho HS phổ thông. Muốn xây dựng kế hoạch hoạt động GDĐĐ trong và ngoài nhà trường hợp lý, lãnh đạo nhà trường phải căn cứ vào mục tiêu giáo dục phổ thông, kế hoạch dạy học. Phải bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng GDĐĐ HS cho toàn thể GV, đặc biệt là GV chủ nhiệm lớp - người gần gũi, hiểu biết tâm tư, tình cảm, hoàn cảnh của từng em. Khi nói chuyện với HS về đạo đức, cần có sự chuẩn bị kỹ, có tính thuyết phục, tránh qua loa, đại khái, lấy lệ. Có như vậy, việc nói chuyện mới có tác dụng và đem lại hiệu quả rõ rệt.

GV chủ nhiệm cần có sở liên lạc từng HS với gia đình. Nếu HS vi phạm, cần có biện pháp xử lý kịp thời và báo vào sở liên lạc hay bằng điện thoại với gia đình. GV cần cho HS bình bầu xếp loại đạo đức hàng tuần theo tiêu chí và quy trình cụ thể để lấy căn cứ xếp loại hàng tháng, học kì và cả năm học. Mọi thành viên trong nhà trường phải tham gia GDĐĐ HS, thấy các em vi phạm thì uốn nắn, nhắc nhở, báo với GV chủ nhiệm hoặc Ban Chấp hành đoàn trường để nêu trong cuộc họp giao ban hàng tuần.

HS vi phạm, tùy theo khuyết điểm mà nhắc nhở, cho các em thời gian để sửa chữa. Tuy nhiên, những em đó cần được QL, kiểm tra chặt chẽ, ghi nhận sự tiến bộ của các em. Đặc biệt, cần hết sức thương yêu các em, hiểu hoàn cảnh từng cá nhân mà giáo dục; phê bình và khen

chê cũng phải đúng mức. Giáo dục không thể chung chung mà phải cụ thể từng HS. Cùng một khuyết điểm, HS này giáo dục theo cách này, HS kia lại giáo dục theo cách khác. Đó chính là nghệ thuật của nhà sư phạm.

Tổ chức tốt giờ sinh hoạt và giờ chào cờ hàng tuần. Đi đôi với việc phê bình, nhắc nhở, cần chú ý biểu dương, khen thưởng những HS có đạo đức tốt trước lớp, trước cờ hoặc trên các bản tin của trường, trong sơ kết, tổng kết... Đồng thời, đẩy mạnh hoạt động vui chơi giải trí, trò chơi tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, xây dựng tốt nền nếp học tập... Xây dựng mô hình lớp tự quản, đẩy mạnh việc phê bình và tự phê bình, gắn cá nhân với tập thể lớp. Chú ý tích hợp GDĐĐ ở tất cả các bộ môn. Xây dựng một môi trường giáo dục tốt hết sức quan trọng. Để làm được điều này, nhà trường cần chủ động phối hợp với cha mẹ HS, chính quyền địa phương, đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục.

### 3. Kết luận

GDĐĐ cho HS các trường tiểu học là một quá trình biến đổi và phát triển rất phức tạp, diễn ra trong thời gian dài, đòi hỏi có sự tham gia của toàn xã hội. Tổ chức QL nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho HS tiểu học nói chung và ở huyện Thuận Thành nói riêng là một đòi hỏi bức xúc, là một giải pháp phát huy tiềm năng của tất cả các thành viên trong và ngoài nhà trường, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thống nhất thực hiện mục tiêu giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng GDĐĐ HS.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội (2005). *Luật Giáo dục*. NXB Lao động.
- [2] Hà Nhật Thăng (2002). *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức ở trường tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [3] Trần Hữu Cát - Đoàn Minh Duệ (2007). *Đại cương khoa học quản lí*. NXB Nghệ An.
- [4] Thành Duy (2004). *Văn hoá đạo đức - Một vấn đề lí luận và thực tiễn ở Việt Nam*. NXB Văn hoá - Thông tin.
- [5] Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học* (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT).
- [6] G. Bandzelaze (1985). *Đạo đức học - tập II*. NXB Giáo dục.
- [7] Hoàng Minh Thao - Hà Thế Truyền (2003). *Quản lí giáo dục tiểu học theo định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. NXB Giáo dục.